

Số: 51/2020/QĐST-DS

Thành phố Bến Tre, ngày 23 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 91/2020/TLST-DS ngày 19 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Ông Huỳnh Tấn Đ, sinh năm 1940.

Địa chỉ: Khu phố 2, phường PT, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

Ông Đ ủy quyền cho bà Nguyễn Thị Diễm C, sinh năm 1983; Địa chỉ: ấp 2, xã PN, thành phố BT, tỉnh Bến Tre theo văn bản ủy quyền ngày 07.8.2020.

* *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1980.

Địa chỉ: khu phố 2, phường PT, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

- Ông Bùi Tấn H, sinh năm 1951. Địa chỉ: khu phố 2, phường PT, thành phố BT, tỉnh Bến Tre. Ông H ủy quyền cho bà Nguyễn Thị Mỹ H tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền ngày 07.8.2020.

- Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1958.

Địa chỉ: đường số C, phường BTĐ, quận BT, thành phố Hồ Chí Minh.
Yêu cầu giải quyết vắng mặt theo văn bản ngày 10.9.2020.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn Thị Mỹ H đồng ý tiếp tục thực hiện hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất với ông Huỳnh Tấn Đ phần đất có diện tích 123,1m² (mang thửa tạm số b), thuộc một phần thửa a, tờ bản đồ số 3, tọa lạc tại phường PT, thành phố BT, tỉnh Bến Tre do bà Nguyễn Thị Mỹ H đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CT 613371 cấp ngày 03/12/2019 (có họa đồ kèm theo).

- Bà Nguyễn Thị Mỹ H có nghĩa vụ hoàn thành các thủ tục chuyển nhượng phần đất có diện tích nêu trên cho ông Huỳnh Tấn Đ theo quy định của pháp luật.

- Kiến nghị Cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện các thủ tục theo quy định của pháp luật để cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Huỳnh Tấn Đ đối với diện tích đất 123,1m² do nhận chuyển nhượng từ bà Nguyễn Thị Mỹ H như đã nêu trên.

- Ghi nhận việc ông Huỳnh Tấn Đ đã nhận phần đất có diện tích 123,1m² (mang thửa tạm b) thuộc một phần thửa a, tờ bản đồ số 3, tọa lạc tại phường PT, thành phố BT, tỉnh Bến Tre do bà Nguyễn Thị Mỹ H đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CT 613371 cấp ngày 03/12/2019 và đã xây nhà kiên cố trên phần đất này từ năm 2017.

- Chi phí tố tụng do hai bên tự thỏa thuận và đã thực hiện xong nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch: bà Nguyễn Thị Mỹ H phải nộp 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP Bến Tre;
- Chi cục THADS TP Bến Tre.
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Văn phòng.

THẨM PHÁN

Trần Thị Như Phương